

# LUẬT ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN VAI TRÒ QUAN TRỌNG CỦA VIỆC TỔ CHỨC THỰC THI

✉ ThS. Hà Minh Lâm

Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ

● **TÓM TẮT:** Luật Địa chất và Khoáng sản giữ vai trò then chốt trong quản lý, khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên khoáng sản - một loại tài nguyên không tái tạo. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy hiệu quả của luật không chỉ phụ thuộc vào nội dung quy phạm pháp luật mà còn phụ thuộc quyết định vào công tác tổ chức thực thi. Bài viết phân tích vai trò của Luật Địa chất và Khoáng sản, những hạn chế trong quá trình thực thi, và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật trong lĩnh vực này.

● **Từ khóa:** Luật Địa chất và Khoáng sản, quản lý tài nguyên, thực thi pháp luật, phát triển bền vững.

● **ABSTRACT:** The Law on Geology and Minerals plays a pivotal role in the management, exploitation, and sustainable use of mineral resources an essential non-renewable resource. However, practical experience shows that the effectiveness of the law depends not only on the content of legal provisions but decisively on the organization of law enforcement. This article analyzes the role of the Law on Geology and Minerals, identifies limitations in its implementation, and proposes several solutions to enhance the effectiveness and efficiency of law enforcement in this field.

● **Keywords:** Law on Geology and Minerals, resource management, law enforcement, sustainable development.

Ngày nhận bài: 10/3/2026

Ngày bình duyệt: 31/3/2026

Ngày duyệt đăng: 07/4/2026

## 1. Đặt vấn đề

Địa chất và khoáng sản là nền tảng quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội, cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp, xây dựng và năng lượng. Tuy nhiên, khoáng sản là tài nguyên hữu hạn, nếu khai thác thiếu kiểm soát sẽ gây cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi

trường và bất ổn xã hội. Trong bối cảnh đó, Luật Địa chất và Khoáng sản được ban hành nhằm thiết lập khung pháp lý cho hoạt động điều tra, thăm dò, khai thác và bảo vệ tài nguyên khoáng sản.

Thực tế cho thấy, mặc dù hệ thống pháp luật ngày càng được hoàn thiện,

nhưng nhiều vấn đề như khai thác trái phép, thất thoát tài nguyên, vi phạm quy định về môi trường vẫn diễn ra. Điều này cho thấy thách thức lớn không nằm ở việc “có luật hay không”, mà ở việc tổ chức thực thi luật như thế nào.

## 2. Vai trò của Luật Địa chất và Khoáng sản

Luật Địa chất và Khoáng sản có vai trò quan trọng trên ba phương diện chính:

*Thứ nhất*, định hướng quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản, thông qua việc quy định rõ thẩm quyền của các cơ quan quản lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản.

*Thứ hai*, bảo đảm khai thác hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên, gắn với yêu cầu bảo vệ môi trường và phục hồi hệ sinh thái sau khai thác.

*Thứ ba*, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững, hài hòa lợi ích kinh tế với lợi ích xã hội và môi trường, bảo đảm quyền lợi của cộng đồng dân cư tại khu vực có khoáng sản.

## 3. Cơ sở khoa học và thực tiễn của Luật Địa chất và Khoáng sản 2024

### \* Cơ sở khoa học

Địa chất là khoa học tự nhiên nghiên cứu thành phần, cấu trúc, quá trình hình thành và phát triển của Trái Đất, từ đó xác định các tài nguyên địa chất và khoáng sản có giá trị khai thác và bảo tồn (định nghĩa trong Luật).

Luật dựa trên nguyên tắc khoa học điều tra cơ bản địa chất, điều tra khoáng sản: phải toàn diện, tổng hợp, tuân thủ tiêu chuẩn kỹ thuật, cập nhật và cung cấp thông tin chính xác phục vụ phát triển kinh tế – xã hội và phòng chống tai biến địa chất.

Việc phân loại khoáng sản theo phân nhóm I–IV phản ánh các đặc tính khoa học – kỹ thuật và mục tiêu quản lý khác nhau (từ kim loại, năng lượng đến vật liệu xây dựng) nên đòi hỏi cách tiếp cận điều tra,

quy hoạch và khai thác khác nhau.

Quy hoạch khoáng sản và phương án quản lý được gắn kết với môi trường, địa chất công trình và biến đổi khí hậu, dựa trên nguyên tắc khoa học đa ngành và bền vững.

Như vậy, Luật không chỉ là văn bản pháp lý mà còn thể chế hóa các hiểu biết khoa học về tài nguyên và cách quản lý có hiệu quả, giúp việc điều tra, khai thác, lập bản đồ, dự báo trữ lượng... tuân theo các nguyên tắc khoa học và tiêu chuẩn kỹ thuật.

### \* Cơ sở thực tiễn

+ *Phản ánh thực trạng quản lý khoáng sản và nhu cầu đổi mới*

- Luật kế thừa và khắc phục hạn chế của Luật Khoáng sản 2010 - nhiều quy định không còn phù hợp với yêu cầu quản lý hiện đại, nhu cầu phát triển công nghiệp, hạ tầng và bảo vệ môi trường đã được sửa đổi sâu rộng trong Luật 2024.

- Luật đưa ra hệ thống quản lý thống nhất, đặt điều tra địa chất cơ bản ngang hàng với quản lý khoáng sản, từ đó tạo cơ sở pháp lý mạnh hơn cho việc lập bản đồ, cơ sở dữ liệu và chiến lược phát triển dài hạn.

- Luật đáp ứng yêu cầu thực tiễn của chiến lược phát triển quốc gia - đặc biệt là tư duy “điều tra trước - khai thác sau”, nhằm bảo đảm khai thác hợp lý và hiệu quả nguồn tài nguyên quốc gia.

- Luật gắn chặt với công tác bảo vệ môi trường, phòng chống tai biến địa chất và an ninh tài nguyên, một vấn đề đang thực sự bức thiết đối với các hoạt động khai thác khoáng sản tại Việt Nam.

+ *Phù hợp với chính sách quốc gia và hội nhập quốc tế:*

- Luật thể chế hóa các quan điểm, mục tiêu phát triển tài nguyên theo các nghị quyết của Đảng và Chính phủ, nhấn mạnh vai trò khoáng sản chiến lược và tăng cường quản lý nhà nước.

- Đáp ứng nhu cầu thu hút đầu tư, công nghệ cao cho điều tra, thăm dò và khai thác – thông qua chính sách tài chính, quyền lợi, dữ liệu và minh bạch pháp lý .

+ *Phản ứng của thực tiễn quản lý và người thực thi:*

- Các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và chuyên gia đều cho rằng Luật là công cụ pháp lý thiết thực để giải quyết những “nút thắt” tồn tại lâu nay, như thiếu chuẩn hóa dữ liệu địa chất, pháp lý lỏng lẻo trong cấp phép, quy hoạch manh mún...

- Luật tạo ra khung pháp lý rõ ràng hơn cho hoạt động địa chất và khoáng sản ở mọi vùng lãnh thổ, kể cả biển và thềm lục địa, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của khai thác hiện đại và bảo vệ môi trường.

- Luật Địa chất và Khoáng sản 2024 được xây dựng trên nền tảng khoa học địa chất hiện đại và dựa trên những yêu cầu quản lý thực tiễn của Việt Nam trong bối cảnh phát triển bền vững, công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

#### 4. Các vấn đề chính trong thực thi Luật Địa chất và Khoáng sản:

Luật Địa chất và Khoáng sản 2024 (Luật số 54/2024/QH15, có hiệu lực từ 01/7/2025) tập trung giải quyết vướng mắc thực thi, đặc biệt là vấn đề vật liệu xây dựng, bằng cách trao thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép, bổ sung quy định về quản lý đất hiếm, ưu tiên nộp hồ sơ, nhưng vẫn cần quy định chặt chẽ tránh lợi dụng, đầu cơ mỏ; đồng thời, quy định rõ cơ chế điều tra cơ bản địa chất, trách nhiệm các bên và cơ chế phối hợp giữa các cấp để đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy dự án hạ tầng, kinh tế.

\* *Về Vật liệu xây dựng:*

- Tình trạng khan hiếm vật liệu (cát, đá) cho dự án giao thông diễn ra ở nhiều địa phương.

- Quy hoạch khai thác chậm và phân bố

tài nguyên không đều là nguyên nhân chính.

- Giải pháp: Luật (và các văn bản hướng dẫn) tập trung tháo gỡ vướng mắc này, bổ sung cơ chế đặc thù để đẩy nhanh tiến độ cấp phép, khai thác.

\* *Về thẩm quyền và quản lý:*

- Thẩm quyền cấp phép: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được trao quyền quyết định cấp phép khai thác khoáng sản (Nhóm III và IV), Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép nhóm I, II.

- Quản lý đất hiếm: Bổ sung quy định về quản lý đất hiếm.

- Cơ chế đặc thù: Đề xuất cơ chế đặc thù để giải quyết vấn đề vật liệu xây dựng.

\* *Về điều tra cơ bản địa chất và tham gia điều tra:*

- Nguyên tắc: Đề án phải nằm trong quy hoạch; tổ chức, cá nhân tham gia phải đảm bảo kinh phí, năng lực tài chính.

- Quyền lợi: Được kiểm tra, giám sát, lựa chọn khu vực tiềm năng để đề nghị quy hoạch.

- Nghĩa vụ: Thực hiện đúng hợp đồng với cơ quan nhà nước.

\* *Về Quản lý hoạt động khai thác, kinh doanh khoáng sản:*

- Nghiêm cấm: Kinh doanh khoáng sản không nguồn gốc hợp pháp; lợi dụng điều tra để xâm phạm lợi ích; khai thác không phép.

- Quy định về đấu giá: Cần quy định chặt chẽ để tránh lợi dụng, đầu cơ giữ mỏ, trục lợi.

\* *Tổ chức thực thi:*

- Phối hợp liên ngành: Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, ngành, địa phương cần phối hợp chặt chẽ.

- Ban hành văn bản hướng dẫn: Chính phủ và các bộ đang xây dựng dự thảo Nghị quyết, Thông tư, Nghị định để quy định chi

tiết các điều khoản của Luật, đặc biệt là cơ chế đặc thù.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch: Các địa phương cần đẩy nhanh việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch khai thác, sử dụng khoáng sản.

Mục tiêu chính là đảm bảo nguồn cung vật liệu, thúc đẩy đầu tư công, tăng trưởng kinh tế, đồng thời quản lý chặt chẽ tài nguyên khoáng sản, tránh thất thoát và lợi ích nhóm, thông qua việc hoàn thiện thể chế pháp lý và cơ chế phối hợp thực thi.

### 5. Những điểm mới chính của Luật Địa chất và Khoáng sản 2024 so với Luật Khoáng sản năm 2010 và các quy định trước đó

- Thay đổi toàn diện: từ “Luật Khoáng sản” sang “Luật Địa chất và Khoáng sản”

Luật mới không chỉ điều chỉnh hoạt động khoáng sản như trước, mà mở rộng quy định cho cả hoạt động địa chất, bao gồm điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản và quản lý dữ liệu địa chất - đây là điểm rất khác biệt so với Luật Khoáng sản 2010 chỉ tập trung vào khoáng sản.

- Tư duy quản trị tài nguyên mới

Luật mới đặt ra nguyên tắc “điều tra trước - khai thác sau” thay vì chủ yếu là cấp phép khai thác như trước; thể chế hóa tư duy quản lý tài nguyên khoáng sản dài hạn, bền vững, hài hòa giữa kinh tế - xã hội - môi trường. Nhấn mạnh vai trò của chiến lược và quy hoạch tài nguyên (địa chất - khoáng sản) quốc gia, làm cơ sở cho quản lý thống nhất và hiệu quả.

- Phân nhóm khoáng sản (4 nhóm) rõ ràng

Luật quy định phân chia khoáng sản thành 4 nhóm theo loại và mục đích quản lý: Nhóm I, II, III, IV, với cách thức quản lý và cấp phép khác nhau theo đặc thù từng nhóm. Điều này giúp đơn giản hóa thủ tục

cho vật liệu xây dựng phổ biến (nhóm IV như đất san lấp, cát, sỏi) chỉ cần đăng ký thay vì cấp phép phức tạp trước đây.

- Bổ sung quy định về thu hồi và khai thác khoáng sản không cần quy hoạch

Luật mới cho phép khai thác khoáng sản trong một số trường hợp đặc thù như: khai thác nhỏ lẻ, thu hồi khoáng sản trong xây dựng, khai thác tận thu, không cần quy hoạch như trước.

- Công nhận kết quả thăm dò khoáng sản

Trước đây Luật Khoáng sản 2010 yêu cầu phê duyệt trữ lượng khoáng sản thì Luật 2024 chuyển sang công nhận kết quả thăm dò, giảm thủ tục hành chính và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khai thác, đầu tư.

- Tăng cường vai trò của Nhà nước và phân cấp cho địa phương

Luật quy định rõ trách nhiệm nhà nước trong điều tra cơ bản địa chất, bảo vệ tài nguyên địa chất chưa khai thác và khoáng sản chưa khai thác. Đồng thời có sự phân cấp mạnh hơn cho UBND cấp tỉnh trong thẩm quyền cấp phép, quản lý khoáng sản nhóm III, IV và một số hoạt động địa chất; đồng thời tăng kiểm soát, giám sát quyền lực ở địa phương.

- Phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn và bảo vệ môi trường

Luật mới khuyến khích ứng dụng công nghệ tiên tiến thân thiện môi trường và triển khai mô hình kinh tế tuần hoàn trong khai thác, chế biến khoáng sản - nhấn mạnh mục tiêu phát triển bền vững.

- Quy định mới về đóng cửa mỏ và trách nhiệm sau khai thác

Luật có quy định rõ hơn về đóng cửa mỏ, kể cả trường hợp chủ dự án phá sản hoặc không đủ năng lực thực hiện đóng cửa mỏ, nhằm tránh tồn đọng môi trường và trách nhiệm pháp lý về lâu dài.

- Hoàn thiện chính sách về quản lý dữ

liệu, thông tin và tài nguyên vị thế địa chất

Luật quy định rõ trách nhiệm thu thập, quản lý và sử dụng dữ liệu địa chất, khoáng sản, phục vụ cho quy hoạch, khai thác, bảo vệ môi trường và nghiên cứu khoa học.

- Thời hạn và phạm vi hiệu lực

Luật có hiệu lực từ 01/07/2025 (một số điều liên quan đến khoáng sản nhóm IV có hiệu lực sớm hơn), thay thế Luật Khoáng sản 2010 sau nhiều năm thực hiện thấy bất cập.

Như vậy, Luật Địa chất và Khoáng sản 2024 không chỉ kế thừa các quy định còn phù hợp trước đây mà còn mở rộng phạm vi, thay đổi tư duy quản lý tài nguyên, tăng cường phân cấp - kiểm soát - bảo vệ môi trường, đồng thời thúc đẩy phát triển bền vững trong ngành địa chất và khoáng sản của Việt Nam.

### 6. Hạn chế thường gặp khi tổ chức thực thi Luật Địa chất và Khoáng sản

Mặc dù Luật Địa chất và Khoáng sản tạo ra hành lang pháp lý tương đối đầy đủ, song quá trình thực thi thường bộc lộ nhiều hạn chế, như:

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý chưa đồng bộ, dẫn đến chồng chéo trong cấp phép và kiểm tra, giám sát.

- Năng lực thực thi ở cấp địa phương còn hạn chế, thiếu nguồn nhân lực chuyên môn sâu về địa chất và khoáng sản.

- Tình trạng khai thác khoáng sản trái phép vẫn diễn ra, cho thấy việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm chưa đủ sức răn đe.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số doanh nghiệp chưa cao, còn đặt lợi ích kinh tế ngắn hạn lên trên yêu cầu bảo vệ tài nguyên và môi trường.

Những hạn chế này làm giảm hiệu lực của luật, thậm chí tạo ra khoảng cách giữa quy định pháp luật và thực tiễn.

### 7. Những giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thực thi Luật Địa chất và Khoáng sản

Luật Địa chất và Khoáng sản giữ vai trò quan trọng trong quản lý, bảo vệ và khai thác hợp lý tài nguyên khoáng sản - một nguồn lực không tái tạo, có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, trên thực tế, việc tổ chức thực thi luật vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế như khai thác trái phép, lãng phí tài nguyên, ô nhiễm môi trường và thất thu ngân sách nhà nước. Vì vậy, việc đề ra các giải pháp thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thực thi Luật Địa chất và Khoáng sản là yêu cầu cấp thiết hiện nay.

\* Tổ chức thực thi - Yếu tố quyết định hiệu quả của luật:

Trong khoa học pháp lý, một đạo luật chỉ thực sự phát huy giá trị khi được tổ chức thực thi nghiêm túc và hiệu quả. Đối với Luật Địa chất và Khoáng sản, tổ chức thực thi có ý nghĩa quyết định bởi lẽ:

- Hoạt động khoáng sản diễn ra trên không gian rộng, phức tạp, đòi hỏi giám sát thường xuyên và liên tục.

- Giá trị kinh tế cao của khoáng sản dễ dẫn đến lợi ích nhóm và vi phạm pháp luật nếu thiếu kiểm soát.

- Hậu quả của việc thực thi kém không chỉ là thất thoát tài nguyên mà còn là tổn hại lâu dài đến môi trường và đời sống người dân.

Do đó, tổ chức thực thi hiệu quả chính là cầu nối giữa quy định pháp luật và mục tiêu phát triển bền vững.

\* Thực trạng tổ chức thực thi Luật Địa chất và Khoáng sản

Mặc dù hệ thống pháp luật về địa chất và khoáng sản ngày càng được hoàn thiện, song quá trình thực thi vẫn chưa đạt hiệu quả cao. Một số địa phương còn buông lỏng quản lý; công tác thanh tra, kiểm tra chưa thường xuyên; tình trạng khai thác khoáng

sản trái phép vẫn diễn ra phức tạp. Bên cạnh đó, nhận thức pháp luật của một bộ phận doanh nghiệp và người dân còn hạn chế, dẫn đến việc chấp hành pháp luật chưa nghiêm túc.

*\* Những giải pháp thiết thực nâng cao hiệu quả thực thi luật*

- *Hoàn thiện hệ thống pháp luật và văn bản hướng dẫn*: Cần tiếp tục rà soát, sửa đổi và bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến địa chất và khoáng sản theo hướng đồng bộ, rõ ràng và dễ thực hiện. Các văn bản hướng dẫn thi hành luật cần được ban hành kịp thời, tránh chồng chéo, mâu thuẫn, gây khó khăn cho cơ quan quản lý và doanh nghiệp. Minh bạch hóa cơ chế cấp quyền khai thác và chế biến sâu.

Cần giải quyết dứt điểm chồng chéo về nghĩa vụ tài chính. Sự tồn tại song hành giữa tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và thuế tài nguyên đang bị cho là trùng lặp về bản chất, gây gánh nặng chi phí lớn.

- *Nâng cao năng lực của cơ quan quản lý nhà nước*: Nhà nước cần tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý địa chất và khoáng sản. Đồng thời, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản nhằm nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản lý.

- *Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm*: Cần tổ chức thanh tra, kiểm tra thường xuyên và đột xuất đối với các hoạt động khai thác khoáng sản, đặc biệt ở những khu vực nhạy cảm. Việc xử lý

vi phạm phải nghiêm minh, công bằng, đủ sức răn đe, tránh tình trạng “nhờn luật”.

- *Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật*: Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về địa chất và khoáng sản cần được thực hiện đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng. Qua đó nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của doanh nghiệp, người dân và cộng đồng địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản.

- *Phát huy vai trò giám sát của cộng đồng và xã hội*: Cần tạo điều kiện để người dân, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát hoạt động khai thác khoáng sản. Việc công khai thông tin về quy hoạch, cấp phép và tình hình khai thác sẽ góp phần nâng cao trách nhiệm của các chủ thể liên quan và hạn chế tiêu cực.

- *Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành*, bảo đảm quản lý thống nhất và hiệu quả.

- *Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ* trong giám sát hoạt động khai thác khoáng sản.

Nâng cao hiệu quả tổ chức thực thi Luật Địa chất và Khoáng sản là nhiệm vụ lâu dài, đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ giữa Nhà nước, doanh nghiệp và toàn xã hội. Việc triển khai các giải pháp thiết thực như hoàn thiện pháp luật, nâng cao năng lực quản lý, tăng cường thanh tra kiểm tra và đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật sẽ góp phần sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên khoáng sản, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Luật Địa chất và Khoáng sản 2024
2. Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản – Nghị định 193/2025/NĐ-CP

3. Phải có hệ thống pháp luật hướng dẫn chi tiết (Nghị định 193/2025/NĐ-CP).
4. Các phân tích học thuật nhấn mạnh Luật mới nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về khoáng sản.